

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24-9-2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Tuấn.

2. Bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tô Thị Hải Y, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Thạch, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn 1, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa: Chị Y và anh T đều đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ghi ngày 19/01/2021, bản tự khai của nguyên đơn chị Tô Thị Hải Y như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/10/2019 tại UBND xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Chị Y và anh T lấy nhau trong hoàn cảnh, anh T từng có vợ và có 01 người con là cháu Nguyễn Thanh T, sinh năm 2009 nhưng vợ chồng sống không hạnh phúc và đã ly hôn năm 2016. Chị Y tuy chưa kết hôn nhưng đã sinh và nuôi 01 con riêng là cháu Tô Minh N, sinh năm 2006. Chị Y và anh T đồng cảm với hoàn cảnh của nhau và chung sống với nhau như vợ chồng từ cuối năm 2017 nhưng quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến

c cuối năm 2019 thì phát sinh nhiều va chạm, mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng khắc khẩu và bất đồng với nhau về quan điểm sống nên nhiều khi hay đánh, chửi nhau vô cớ. Anh T là người nóng tính, mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn thường hay mắng chửi và có những hành vi bạo hành gia đình đối với chị Y như dịp tháng 4/2020, khi chị Y mới sinh cháu Tg được khoảng 01 tháng tuổi. Chị Y và anh T đưa con về ở tại nhà bố mẹ đẻ anh T ở thôn 1, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Chị Y góp ý, khuyên anh T bỏ thói quen hút thuốc lá để khỏi ảnh hưởng đến con nhỏ nhưng anh T không bỏ thuốc lá mà còn mắng chửi, rồi đánh và cầm dao dọa chém, đuổi chị Y chạy khắp nhà. Đến tháng 7/2020, khi cháu T được 05 tháng tuổi, chị Y và anh T ở nhà trọ trên Hà Nội, cháu T vẫn thường hay ốm và quấy nhưng anh T không bế con đỡ chị Y nên vợ chồng mâu thuẫn, anh T lại mắng chửi và đánh chị Y. Chị Y và anh T đã sống ly thân từ tháng 7/2020 cho đến nay. Nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh T.

Anh Nguyễn Văn T có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án xác nhận: Về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị Y trình bày ở trên là đúng. Quá trình chung sống, vợ chồng anh xảy ra nhiều va chạm, mâu thuẫn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn, chị Y lại có những lời lẽ không hay xúc phạm và diếc móc anh, nói cho anh ăn đủ thứ bẩn thỉu. Anh đã nhiều lần gọi điện góp ý, nhờ bố mẹ đẻ chị Y động viên, khuyên bảo nhưng bố mẹ chị Y nuông chiều, bênh vực con, không khuyên bảo mà còn đe dọa anh “*Mày mà chửi nó, tao lên đốt nhà mày*”. Vợ chồng anh mâu thuẫn chủ yếu và căng thẳng nhất là vào đầu năm 2020, khi vợ chồng anh sinh và đưa con chung là cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 26/02/2020 về ở tại nhà bố mẹ đẻ anh ở xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Nhà có con nhỏ, chị Y bảo anh bỏ không được hút thuốc lá, vợ chồng có lời qua tiếng lại, chị Y mắng chửi anh thậm tệ ngay trước mặt mẹ đẻ anh. Mẹ đẻ anh góp ý, chị Y còn chửi cả mẹ đẻ anh là “*Đ mẹ mày*”, anh nóng tính không chịu được nên có đánh chị Y. Anh và chị Y đã chính thức sống ly thân từ tháng 7/2020 cho đến nay. Nay anh xác định vợ chồng anh không thể về chung sống với nhau được nữa nhưng anh chỉ đồng ý ly hôn với điều kiện chị Y đồng ý cho anh nuôi con chung.

2. Về con chung, con riêng:

- Con chung: Chị Y và anh T đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2020, hiện đang do chị Y nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, chị Y và anh T đều xin được nuôi dưỡng cháu Trang, không yêu cầu cấp dưỡng về nuôi con chung.

- Con riêng: Chị Y và anh T đều có con riêng nhưng vợ chồng không có tranh chấp gì về con riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do các đương sự đều đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt, chị Y từ chối hòa giải nên Tòa án không tổ chức được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa chị Y và anh T.

Tại phiên tòa: Vắng mặt các đương sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật; việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Chị Y và anh T đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Chị Y và anh T đều đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị xử lý hôn giữa chị Tô Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T. Về con chung, đề nghị giao cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2020 cho chị Y tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y. Các vấn đề khác ngoài phạm vi yêu cầu khởi kiện nên không giải quyết. Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Xét yêu cầu ly hôn của chị Tô Thị Hải Y với anh Nguyễn Văn T và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Chị Tô Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T đều đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Tô Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T là hợp pháp. Chị Y và anh T đều xác định quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều va chạm, mâu thuẫn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Vợ chồng nhiều lần đánh, chửi nhau và đã chính thức sống ly thân từ tháng 7/2020 cho đến nay. Nay vợ chồng không thể về chung sống với nhau được nữa. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu ly hôn của chị Y là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung, con riêng:

- Con chung: Chị Y và anh T tranh chấp về việc nuôi con chung. Xét thấy cháu Nguyễn Thị Minh T (19 tháng tuổi) dưới 03 tuổi, chị Y là phụ nữ, hiện đang trực tiếp nuôi con nên việc giao cháu T cho chị Y nuôi dưỡng là đảm bảo

quyền lợi về mọi mặt của cháu theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Yêu cầu của anh Thạch về việc nuôi cháu T không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

- Con riêng: Chị Y và anh T đều có con riêng nhưng các bên không có tranh chấp gì về con riêng và ngoài phạm vi yêu cầu khởi kiện của đương sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Những vấn đề khác ngoài phạm vi yêu cầu của các đương sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Y phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 229, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Tô Thị Hải Y và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao chị Tô Thị Hải Y được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2020 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Tô Thị Hải Y phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Được trừ vào tạm ứng án phí chị Y đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2015/0003901 ngày 08 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Án phí ly hôn chị Y đã nộp đủ.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã C, huyện L;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh Thành Nam